ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HÙNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1370a/QĐ-UBND	*Hùng Sơn, ngày 18 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật

Công trình: Đường giao thông từ thôn Atu I (cũ) đi thôn Atu II (cũ) (đường dược liệu); địa điểm: Xã Hùng Sơn, thành phố Đà Nẵng.

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HÙNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của luật quy hoạch, luật đầu tư, luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và luật đấu thầu;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 174/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo nghị quyết số 204/2025/QH15 ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng;

Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ về Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 22/10/2026 của Hội đồng nhân dân xã Hùng Sơn về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công thuộc nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia, giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn xã Hùng Sơn;

Căn cứ Công văn số 2260a/UBND-KT ngày 29/10/2026 của UBND xã Hùng Sơn về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư xây dựng, công trình: Đường giao thông từ thôn Atu I (cũ) đi thôn Atu II (cũ) (đường dược liệu);

Theo đề nghị của Ban Quản lý dự án ĐTXD xã Hùng Sơn tại Tờ trình số 42/TTr-BQL ngày 16/11/2026 và kết quả thẩm định tại Báo cáo số 70/TBTĐ-PKT ngày 17/11/2026 của Phòng Kinh tế xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, công trình: Đường giao thông từ thôn Atu I (cũ) đi thôn Atu II (cũ) (đường dược liệu); địa điểm: Xã Hùng Sơn, thành phố Đà Nẵng. Với các nội dung sau:

1. Tên dự án: Đường giao thông từ thôn Atu I (cũ) đi thôn Atu II (cũ) (đường dược liệu); địa điểm: Xã Hùng Sơn, thành phố Đà Nẵng.

2. Cơ quan quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân xã Hùng Sơn.

3. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án ĐTXD xã Hùng Sơn.

4. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng

4.1. Mục tiêu

Mục tiêu: Đầu tư xây dựng mới tuyến đường giao thông nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển nông sản và dược liệu phục vụ sản xuất của nhân dân khu vực thôn Atu I (cũ) và thôn Atu II (cũ); tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và văn hóa cho cộng đồng địa phương. Đồng thời, cụ thể hóa chủ trương của Nhà nước trong việc hoàn thiện hạ tầng giao thông nông thôn, kết nối các thôn vùng sâu chưa có đường ô tô đến trung tâm trên địa bàn xã Hùng Sơn.

4.** 2 **Quy mô đầu tư

a) Nền, mặt đường:

- Nền đường: Đào, đắp đất tạo mặt bằng. Lu lèn đạt K98. Riêng 03 đoạn tuyến có lý trình Km0+18,69; Km0+152.46; Km1+179,58, taluy bị sạt lở được gia cố bằng 02 loại rọ đá có kích thước (2,0x1,0x0,5)m và (1,0x1,0x0,5)m đặt trên lớp vải địa chống xói. Mái gia cố có độc dốc 1:1,0.

- Mặt đường: Làm mới mặt đường bê tông xi măng rộng 4,0m, lề mỗi bên rộng 0,5m bằng bê tông M300, đá 1x2, dày 20cm, chiều dài L=2.690m (điểm đầu tại Km0+00 nối đường bê tông hiện trạng đi đường ĐH4, điểm cuối tại Km2+690 nối đường bê tông hiện trạng đi thôn Ch'nốc). Được chia làm 02 loại kết cấu theo bảng:

Kết cấu mặt đường loại 1:

+ Bê tông xi măng M300 đá 1x2 dày 20cm;

+ Lớp giấy dầu cách ly dày 0,2mm;
+ Lớp cấp phối đá dăm Dmax25 dày 15cm;
+ Lớp đáy móng lu lèn độ chặt K98.

Kết cấu mặt đường loại 2:

+ Bê tông xi măng M300 đá 1x2 dày 20cm;
+ Lớp giấy dầu cách ly dày 0,2mm;
+ Bù vênh cấp phối đá dăm Dmax25;
+ Mặt đường cấp phối đá dăm hiện trạng

b) Hệ thống thoát nước:

- Tại 02 nút giao lý trình Km0+755.34 và Km0+152.92, bố trí mương ngang đường dân sinh B600 bằng bê tông xi măng M200, đá 2x4 trên lớp đệm cấp phối đá dăm dày 10cm. Tấm đan mương bằng bê tông cốt thép M250, đá 1x2, dày 18cm.

- Hai bên lề dọc tuyến gia cố rãnh hình thang bằng bê tông xi măng M150 đá 2x4, dày 12cm;

c) An toàn giao thông:

- Bố trí biển báo và cọc tiêu đảm bảo yêu cầu kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2024/BGTVT.

- Biển báo: Biển báo bằng thép tấm mạ kẽm dày 2mm, dán màng phản quang theo tiêu chuẩn TCVN 7887:2018. Trụ biển báo bằng thép ống mạ kẽm dày 2mm, thân trụ dán màng phản quang trắng, đỏ xen kẽ 25cm. Móng biển báo bằng bê tông cốt thép M150 đá 1x2 đổ tại chỗ.

5. Tổ chức tư vấn khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty TNHH Xây dựng Nam An Việt.

6. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng

- Địa điểm xây dựng: Xã Hùng Sơn, thành phố Đà Nẵng.
- Diện tích đất sử dụng: Khoảng 04 ha.

7. Loại, nhóm, cấp công trình: Công trình giao thông, cấp IV.

8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn

8.1. Số bước thiết kế: 01 bước.

8.2. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn

Các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật Việt Nam đã được Nhà Nước ban hành và các tài liệu chuyên ngành khác có liên quan.

9. Tổng mức đầu tư: 17.500.000.000 đồng (Mười bảy tỷ, năm trăm triệu đồng y).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng : 14.464.357.000 đồng;
- Chi phí QLDA : 507.562.000 đồng;
- Chi phí tư vấn : 1.302.699.000 đồng;
- Chi phí khác : 176.496.000 đồng;
- Chi phí dự phòng : 1.049.886.000 đồng.

10. Thời gian thực hiện công trình: Năm 2026-2028.

11. Nguồn vốn đầu tư: Chương trình MTQG và nguồn vốn khác.

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư trực tiếp

quản lý dự án.

Điều 2. Giao Ban Quản lý dự án ĐTXD xã Hùng Sơn tổ chức triển khai thực hiện theo Luật xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025; Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng và các văn bản pháp luật liên quan khác.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND, Trưởng phòng Kinh tế, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng; Trưởng phòng Giao dịch số 07 - Kho bạc Nhà nước Khu vực XIII và Thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- TT. HĐND xã;
- CT, các PCT. UBND xã;
- C, PVP;
- Lưu VT-TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Zơrâm Buôn